

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ MỸ THO
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 45/2018/HNGĐ -ST
Ngày 02 tháng 4 năm 2018
V/v tranh chấp “Ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ MỸ THO TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Mỹ Tiên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Thị Hôn.

2. Ông Từ Ngọc Viễn.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Phạm Vân Trang – Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho, tỉnh Tiền Giang.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Mỹ Tho tham gia phiên tòa:***
Bà Ngô Thị Cẩm Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 786/2017/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/QĐST-HN ngày 26 tháng 02 năm 2018 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Anh Nguyễn Văn Ngh, sinh năm 1984 (Có mặt).

Địa chỉ: Số nhà X, ấp HG, xã MP, thành phố MT, tỉnh TG.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn: Luật sư Dương Thị Kim Loan – Văn phòng luật sư Kim Loan thuộc Đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang.

*** Bị đơn:** Chị Nguyễn Thị Thúy H, sinh năm 1992 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Số nhà X, ấp HG, xã MP, thành phố MT, tỉnh TG.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn ly hôn, bản tự khai nguyên đơn anh Nguyễn Văn Ngh trình bày như sau: Anh và chị H cưới nhau do tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phong vào năm 2010. Sau khi cưới vợ chồng sống chung sống hạnh phúc đến đầu năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Chị H có biểu hiện ngoại tình, không quan tâm chăm sóc chồng con và thường xuyên bỏ nhà qua đêm. Anh đã nhiều lần khuyên can nhưng chị H không thay đổi, từ đó mất dần tình cảm vợ chồng. Nhận thấy tình cảm không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

- Về tình cảm: Anh xin được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy H.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Yến V, sinh ngày 13/3/2009 hiện đang sống với anh. Khi ly hôn anh yêu cầu được tiếp tục nuôi con, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

- Về nợ chung: Không có.

* Bị đơn chị Nguyễn Thị Thúy H được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong tất cả các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, xét xử.

Tại phiên tòa, anh Ngh vẫn giữ yêu cầu được ly hôn với chị H vì vợ chồng không thể hàn gắn

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn trình bày: Hôn nhân của anh Ngh và chị H là tự nguyện cùng nhau xây dựng hạnh phúc gia đình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, sau đó mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống, chị H không quan tâm chăm sóc chồng con, thường xuyên bỏ chồng con đi qua đêm. Anh Ngh cũng nhiều lần khuyên can nhưng chị H không quan tâm. Vì áp lực của chòm xóm, hôn nhân của anh chị đã thực sự tan vỡ nên anh yêu cầu ly hôn.

Về con chung: Anh Ngh có nghề nghiệp ổn định, cháu V cũng có nguyện vọng sống với cha, nên để cháu ổn định cuộc sống, giao cháu V cho anh Ngh chăm sóc nuôi dưỡng, ghi nhận anh Ngh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Luật sư đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm: Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và đã thực hiện đúng quy định pháp luật tố tụng dân sự. Những người tham tố tụng bị đơn đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng nhưng vẫn không có mặt, không có đơn xin xét xử vắng mặt, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

Về việc giải quyết vụ án, hôn nhân của anh Ngh và chị H là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng sống chung hạnh phúc, đến năm 2016 vợ chồng bất đồng quan điểm, chị H không còn quan tâm, chăm sóc chồng con, có biểu hiện ngoại tình, thường xuyên qua đêm mà không có lý do. Tình cảm vợ chồng ngày càng lạnh nhạt, không thể hàn gắn nên anh yêu cầu ly hôn. Chị H vắng mặt và không có ý kiến, không quan tâm đến quan hệ hôn nhân. Con chung tên Nguyễn Ngọc Yến V, sinh ngày 13/3/2009, cháu hiện đang sống với cha và có nguyện vọng tiếp tục sống với cha. Vì vậy để ổn định cuộc sống cho cháu V, nên yêu cầu của anh Ngh là phù hợp. Ghi nhận anh Ngh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của anh Ngh.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng:

Anh Nguyễn Văn Ngh yêu cầu được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy H, căn cứ quy định khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, 36 Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Mỹ Tho.

Chị Nguyễn Thị Thúy H đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo đúng quy định tại các Điều 174, 177 Bộ luật tố tụng dân sự nhưng chị vẫn không có mặt. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị H.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Anh Ngh và chị H xác lập hôn nhân vào năm 2010, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Mỹ Phong ngày 30/6/2010 nên là hôn nhân hợp pháp.

Quá trình vợ chồng chung sống thời gian đầu hạnh phúc, đến năm 2016 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Do chị H có biểu hiện không chung thủy, chị H không quan tâm chăm sóc chồng con và thường xuyên bỏ nhà qua đêm. Anh Ngh nhận thấy mối quan hệ hôn nhân với chị H là không thể hàn gắn nên yêu cầu ly hôn. Tại phiên tòa, anh Ngh khẳng định không thể hàn gắn với chị H, tình cảm vợ chồng đã lạnh nhạt, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu ly hôn.

[3] Xét thấy, mối quan hệ hôn nhân của anh Ngh và chị H là không thể hàn gắn, anh Ngh đã không còn tình cảm với chị H, mục đích hôn nhân không đạt được. Căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Ngh, cho anh Ngh được ly hôn với chị H.

[4] Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Ngọc Yến V, sinh ngày 13/3/2009 hiện đang sống với anh Ngh. Anh Ngh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu V, không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con. Cháu V có thể hiện nguyện vọng được sống với cha. Do đó, để tránh sự thay đổi làm ảnh hưởng đến quyền lợi về mọi mặt của con, căn cứ vào Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử giao cháu V cho anh Ngh trực tiếp nuôi dưỡng.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con, anh Ngh không yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ngh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Lập luận của luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Phát biểu của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được xem xét khi quyết định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1 Điều 28, Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 56, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

- Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Văn Ngh.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Văn Ngh được ly hôn với chị Nguyễn Thị Thúy H.

2. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Ngọc Yến V, sinh ngày 13/3/2009 cho anh Nguyễn Văn Ngh trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng. Chị Nguyễn Thị Thúy H chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Không ai được quyền ngăn cản việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung: Tự thỏa thuận.

4. Về nợ chung: Không có.

5. Về án phí: Anh Nguyễn Văn Ngh phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai số 0011901 ngày 12/12/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Mỹ Tho nên anh đã nộp xong.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, anh Ngh có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Chị H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND xã Mỹ Phong, Tp. Mỹ Tho.
- Các đương sự;
- Lưu.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Mỹ Tiên

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND TPMT;
- UBND phường 5, Mỹ Tho, TG
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

Nguyễn Thị Mỹ Tiên